

Số: 82 /BC-UBND

Vạn Ninh, ngày 15 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm mùa Lễ hội Xuân 2019

Thực hiện Kế hoạch số 332/KH-UBND ngày 11/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Kỷ Hợi và mùa Lễ hội Xuân 2019, UBND huyện Vạn Ninh báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Kỷ Hợi và mùa Lễ hội Xuân 2019 như sau:

I. Công tác chỉ đạo:

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 17/01/2019 về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi và mùa Lễ hội Xuân năm 2019 trên địa bàn huyện Vạn Ninh.

II. Các hoạt động đã triển khai:

1. Các hoạt động truyền thông được triển khai:

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: Huyện	05 phút/lần, mỗi ngày phát 02 lần	Toàn huyện
	Phát thanh: xã, thị trấn	15 phút/lần, mỗi ngày phát 02 lần (bắt đầu từ ngày 20/01/2019)	13 xã, thị trấn
	Phát thanh: thôn, tổ dân phố		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã, thị trấn		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu	30	Toàn huyện

	- Tranh- áp phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình	01	Toàn huyện
	- Băng, đĩa âm	01	Toàn huyện
	- Khác....		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền VSATTP...		

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra: (Theo mẫu 2)

III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi
(Từ ngày 15/01/2019 đến ngày 15/2/2019) và **Lễ hội xuân** (Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 25/3/2019)

T	Chỉ số	Năm 2019 (từ ngày 01/02/2019 đến thời điểm báo cáo)	Số cùng kỳ năm 2018	So sánh
1.	Số vụ (vụ)	00	00	
2.	Số mắc (ca)	00	00	
3.	Số chết (người)	00	00	
4.	Số đi viện (ca)	00	00	
5.	Nguyên nhân (cụ thể)			

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

- UBND huyện đã chỉ đạo triển khai tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới và đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về ATTP. Thường xuyên chỉ đạo trong công tác kiểm tra góp phần hiệu quả trong việc nâng cao nhận thức của người dân và cộng đồng đối với việc chấp hành các quy định của nhà nước về ATTP.

- Công tác tuyên truyền về hướng dẫn trách nhiệm công chức theo dõi công tác ATTP được duy trì thường xuyên với nhiều hình thức đa dạng; lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật An toàn thực phẩm, các quy định hiện hành về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện; tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng những kiến thức về an toàn thực phẩm đến mọi người dân, từ đó từng bước làm thay đổi nhận thức của người dân trong việc lựa chọn, chế biến thực phẩm, ăn uống hợp vệ sinh để chủ động phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Các ngành, đoàn thể thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP huyện thể hiện được vai trò trách nhiệm trong phối hợp thực hiện công tác quản lý ATTP; Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện, UBMTTQVN huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện... hưởng

ứng tích cực và triển khai thực hiện hiệu quả công tác quản lý ATTP trong hệ thống ngành từ huyện đến cơ sở.

2. Hạn chế, tồn tại: Không

3. Kiến nghị: Không

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm mùa Lễ hội Xuân 2019 trên địa bàn huyện Vạn Ninh./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Khánh Hòa;
 - Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh;
 - Lưu: VT, NV, PYT, LD
- (VBĐT)



Trần Ngọc Khiêm

Kết quả thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong mùa Lễ hội Xuân 2019 do địa phương thực hiện
(Số liệu tính từ ngày 25/02/2019 đến ngày ký báo cáo)
(Kèm Báo cáo số 81 /BC-UBND ngày 15/3/2019 của UBND huyện Vạn Ninh.)

I. Công tác chỉ đạo:

UBND huyện Vạn Ninh đã ban hành Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND huyện Vạn Ninh về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi và mùa Lễ hội Xuân năm 2019 và Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm huyện cũng ban hành Kế hoạch số 40/KH-ĐKT ngày 22/01/2019 về việc triển khai kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi và mùa Lễ hội Xuân năm 2019.

Tại 13 xã, thị trấn đã thành lập 13 tổ kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi và mùa Lễ hội Xuân năm 2019 trên địa bàn các xã, thị trấn.

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra

1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra

Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra: 14

Trong đó:

1.1. Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến tỉnh

1.2. Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến huyện: 01

1.3. Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến xã: 13

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được thanh, kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, chế biến	122	00		
2	Kinh doanh	391	20	12	60.00

3	Dịch vụ ăn uống	273	30	20	66.66
4	Cơ sở giết mổ	24	00	00	00
5	Thức ăn đường phố	619	395	325	82.28
	Tổng số(1+2+3)	1.429	445	357	80.22

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số CS được thanh, kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra	445	
2	Số cơ sở có vi phạm	88	
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý	00	
Trong đó:			
3.1 Hình thức phạt chính:			
	Số cơ sở bị cảnh cáo		
	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		
3.2 Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả			
*	Số cơ sở bị đóng cửa		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm		
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn		
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu quảng cáo		
	Số loại tài liệu quảng cáo có bị đình chỉ lưu hành		
*	Các xử lý khác		
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (<i>chỉ nhắc nhở</i>)		

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở	445	45	10.11
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ	445	20	4.49

3	Điều kiện về con người	445	10	2.25
4	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm/công bố hợp quy/phù hợp quy định ATTP/Bản tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm			
5	Ghi nhãn thực phẩm	445	15	3.37
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm	445	00	00
8	Vi phạm khác (Không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về ATTP)	445	10	2.25

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh	00		
2	Xét nghiệm tại Labo			
2.1	Hóa lý			
2.2	Vi sinh			
	Cộng			

III. Nhận xét:

1. Những kết quả đạt được:

1.1. Đối với Công tác quản lý nhà nước về VSATTP:

- Các ngành, đoàn thể thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP huyện thể hiện được vai trò trách nhiệm trong phối hợp thực hiện công tác quản lý ATTP; Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện, UBMTTQVN huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện... hưởng ứng tích cực và triển khai thực hiện hiệu quả công tác quản lý ATTP trong hệ thống ngành từ huyện đến cơ sở.

- Ngành Y tế, các cơ quan, ban ngành liên quan thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm tra về ATTP. Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện tổ chức kiểm tra an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, lò giết mổ gia súc, gia cầm... Các tổ kiểm tra liên ngành ATTP tại 13 xã, thị trấn tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn xã nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các hành vi vi phạm về ATTP, từng bước lập lại kỷ cương, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn huyện; tình hình ngộ độc thực phẩm đã được kiểm soát.

- Công tác kiểm tra được thực hiện theo Kế hoạch và đúng quy định, qua đó kịp thời phát hiện, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố không đảm bảo ATTP thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về ATTP, tạo điều kiện cho các đơn vị nghiêm túc chấn chỉnh và khắc phục các sai phạm.

1.2. Đối với các cơ sở thực phẩm:

Đa số các cơ sở đều nâng cao được ý thức chấp hành tốt các quy định về an toàn thực phẩm như cải tạo, nâng cấp cơ sở được khang trang, sạch đẹp; trang bị mới các dụng cụ, thiết bị chế biến, bảo quản thực phẩm; thường xuyên tăng cường vệ sinh ngoại cảnh, vệ sinh khu sản xuất, chế biến; đã tiến hành công bố tiêu chuẩn sản phẩm và được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định; thực hiện tốt quy chế nhãn sản phẩm; đã tổ chức khám sức khoẻ, trang bị bảo hộ lao động và tổ chức xác nhận kiến thức về ATTP cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, chế biến thực phẩm, nên ý thức chấp hành các quy định về ATTP của cơ sở được nâng cao.

- Đa số các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố thực hiện tốt quy định của pháp luật về ATTP; các cơ sở đã có chuyên biến tích cực như: đảm bảo điều kiện ATTP trong việc chế biến thực phẩm, sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, người lao động được trang bị bảo hộ đầy đủ, tham gia các lớp tập huấn kiến thức về ATTP, thực hiện việc lưu mẫu đúng quy định.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Một số cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Quy trình chế biến chưa đảm bảo nguyên tắc một chiều; nguyên liệu, phụ gia thực phẩm được sử dụng tại cơ sở không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không có hạn sử dụng...

- Công tác kiểm dịch gia súc, gia cầm tại các điểm buôn bán, dịch vụ gặp nhiều khó khăn, địa phương chưa có cơ sở giết mổ tập trung, dẫn đến các hoạt động giết mổ, chế biến thực phẩm diễn ra tự phát.

IV. Đề xuất, kiến nghị: Không./.